

Số: 114 /YHCT-KD
V/v mời báo giá hàng hóa mua
sắm cho Nhà thuốc Bệnh viện Y
học cổ truyền năm 2025-2026.

Hải Phòng, ngày 21 tháng 4 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh dược phẩm tại Việt Nam

Căn cứ khoản 17, Điều 4, Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu quy định: “*Đối với việc mua thuốc, thiết bị y tế để bán lẻ tại nhà thuốc trong khuôn viên của cơ sở y tế công lập, mua vắc xin để tiêm chủng theo hình thức dịch vụ thì cơ sở y tế được tự quyết định mua sắm trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình.*”.

Để đảm bảo cung cấp đầy đủ các hàng hóa phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để xem xét, đánh giá và thực hiện lựa chọn giá thuốc cung cấp cho Nhà thuốc Bệnh viện Y học cổ truyền năm 2025-2026. Bệnh viện kính mời các Công ty sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Dược phẩm trên toàn quốc có khả năng cung cấp gửi báo giá về Bệnh viện, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền
Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Đồng, quận An Dương, thành phố Hải Phòng.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Bà: Phạm Thị Thanh Hiếu - Trưởng khoa Dược
- Điện thoại: 0962184885
- Ông: Nguyễn Hữu Tùng - Dược sĩ
- Điện thoại: 0395907939
- Email: khoaduoc.bvyhcthp@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận văn bản giấy trực tiếp tại địa chỉ: Văn thư, Bệnh viện Y học cổ truyền
- Hoặc nhận văn bản giấy trực tiếp tại địa chỉ: Khoa Dược, Bệnh viện Y học cổ truyền (Kèm file điện tử qua email: khoaduoc.bvyhcthp@gmail.com)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 phút ngày 21 tháng 4 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 phút ngày 7 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá yêu cầu báo giá: *Chi tiết tại Phụ lục 1 đính kèm.*

2. Yêu cầu hồ sơ báo giá bao gồm các tài liệu sau:

2.1. Báo giá theo mẫu tại *Phụ lục 2 đính kèm.*

2.2. Các tài liệu thông tin về Hồ sơ pháp lý

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược;
- Giấy chứng nhận đạt “Thực hành tốt phân phối thuốc”;
- Chứng chỉ hành nghề của người quản lý chuyên môn;

2.3. Các tài liệu thông tin về Hồ sơ sản phẩm

- Giấy phép bán hàng của nhà sản xuất, nhà xuất khẩu;
- Mẫu nhãn, Hướng dẫn sử dụng có xác nhận của Cục Quản lý dược;
- Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (đối với thuốc nhập khẩu);
- Phiếu kiểm nghiệm thành phẩm và các tài liệu khác kèm theo;
- Hóa đơn GTGT của Công ty bán hàng cho cơ sở khám, chữa bệnh khác;
- Các yêu cầu khác (nếu có): Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hàng hóa chào giá trong vòng 12 tháng liền kề.

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển. Bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Website của Bệnh viện Y học cổ truyền (để công khai);
- Lưu: VT, TCKT, KD.



GIÁM ĐỐC

BSCKII-Ths. Khổng Hữu Cường

PHỤ LỤC 1. DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thư mời số 114/YHCT-KD ngày 21 tháng 4 năm 2025 của
Bệnh viện Y học cổ truyền)

Stt	Mã thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ- Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Phân nhóm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1		Acetylleucine	500mg	Uống	Viên nén	N2	Viên	2000
2		Acetylleucine	500mg/5ml	Uống	Tiêm	N4	Ống	1000
3		Acid acetylsalicylic	81mg	Uống	Viên nén bao phim tan trong ruột	N2	Viên	2000
4		Acid tranexamic	500mg/ 5ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N4	Ống	2000
5		Acid Tranexamic	500mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	2000
6		Alendronate + Vitamin D3	70mg/2800mg	Uống	Viên nén	N1	Viên	200
7		Alendronate + Vitamin D3	70mg/5600mg	Uống	Viên nén	N1	Viên	200
8		Alphachymotrypsin	4,2mg	Uống	Viên nén	N2	Viên	5000
9		Amlodipin	5mg	Uống	Viên nang cứng	N2	Viên	5000
10		Amoxicillin+Acid clavulanic	625mg	Uống	Viên nén bao phim	N2	Viên	2000
11		Atorvastatin	10mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	2000
12		Atorvastatin	20mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	2000
13		Attapulgate mormoiron, Gel nhôm hydroxyd và magnesi carbonat sấy khô.	2500mg+500mg; 3.3g	Uống	Bột pha hỗn dịch uống	N4	Gói	100

14		Bacillus clausii	2 tỷ bào tử/g	Uống	Thuốc bột	N4	Gói	1000
15		Berberin	10mg	Uống	Viên nang cứng	N4	Viên	1000
16		Calci clorid	5ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N4	Ống	1000
17		Calcium glubionate + Calcium lactobionate	10mg	Uống	Dung dịch uống	N4	Ống	5000
18		Cefalexin	500mg	Uống	Viên nang cứng	N4	viên	5000
19		Celecoxib	200mg	Uống	Viên nang cứng	N2	Viên	5000
20		Ciprofloxacin	500mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	2000
21		Citicoline	1000mg/ 4ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N2	Ống	500
22		Clorpromazin hydroclorid	25mg	Uống	Viên nén bao phim	N2	Viên	5000
23		Cytidine-5 disodium monophosphate 5mg, Uridine-5 Trisodium triphosphate 3mg	5mg; 3mg (tương đương Uridin 1,33mg)	Uống	Viên nang cứng	N1	Viên	2000
24		Diosmectite	3g	Uống	Bột pha hỗn dịch uống	N1	Gói	200
25		Drotaverine Hydrochloride	40mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	1000
26		Eperison hydroclorid	50mg	Uống	Viên nén bao đường	N1	Viên	2000
27		Gabapentin	300mg	Uống	Viên nang cứng	N2	Viên	2000
28		Ginkgo biloba	40mg	Uống	Viên nén bao phim	N1	Viên	2000

29		Glucosamine	500mg	Uống	Viên nén bao phim	N2	Viên	2000
30		Glucosamine	1500mg	Uống	Thuốc bột	N1	Gói	3000
31		Iod	10;500ml	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	N4	Chai 500ml	100
32		Lactulose	15ml	Uống	Dung dịch uống	N4	Ống	100
33		Lansoprazol	30mg	Uống	Viên nang bao tan trong ruột	N1	Viên	1000
34		Lidocain hydrochloride+Epinephire	(36mg+18,13mcg)/1,8ml	Tiêm	Tiêm	N1	Ống	100
35		Macrogol 4000	10g	Uống	Bột pha dung dịch uống	N1	Gói	2000
36		Magnesi B6	470mg; 5mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	2000
37		Mecobalamin	500mcg	Uống	viên nén bao đường	N4	Viên	5000
38		Meloxicam	15mg/1,5ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N2	Ống	1000
39		Meloxicam	7,5mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	30000
40		Methylprednisolon	40mg	Tiêm	Tiêm/truyền	N4	Ống	1000
41		Methylprednisolon	16mg	Uống	viên nén	N2	Viên	3000
42		Metoclopramid	10mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	500
43		Metoprolol succinate	25mg	Uống	Viên nén phóng thích kéo dài	N1	Viên	2000
44		Metoprolol succinate	50mg	Uống	Viên nén phóng thích kéo dài	N1	Viên	2000

45		Metronidazol	500mg/ 10ml	Tiêm	Tiêm truyền	N4	Chai	100
46		NaCl	500ml	Uống	Dung dịch dùng ngoài	N4	Chai	200
47		Natri clorid, Natri citrat dihydrat, Kali clorid, Glucose khan	520mg; 580mg; 300mg; 2,7g	Uống	Thuốc bột pha dung dịch uống	N4	Gói	300
48		Nicorandil	5mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	3000
49		Omeprazol	40mg	Uống	Viên nang cứng chứa vi hạt bao tan trong ruột	N4	Viên	1000
50		Paracetamol	500mg	Uống	Viên nén	N1	Viên	1000
51		Peptide (Cerebrolysin Concentrate)	10ml	Tiêm	Dung dịch tiêm và truyền	N1	Ống	3000
52		Perindopril	4mg	Uống	Viên nang cứng	N4	Viên	2000
53		Perindopril, indapamide, amlodipin	5mg/1,25mg/5mg	Uống	Viên nén bao phim	N1	Viên	1000
54		Perindopril, indapamide, amlodipin	5mg/1,25mg/10mg	Uống	Viên nén bao phim	N1	Viên	1000
55		Perindopril+amlodipin	5mg/5mg	Uống	Viên nén	N2	Viên	1000
56		Pethidine hydrochloride	100mg/2ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N1	Lọ	50
57		Piracetam	800mg	Uống	Viên nang cứng	N4	Viên	5000
58		Piroxicam	20mg/1ml	Tiêm	Tiêm truyền	N4	Chai/Lọ/Ống/Túi	5000

59		Pregabalin	75mg	Uống	Viên nang cứng	N4	Viên	3000
60		Rosuvastatin	10mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	3000
61		Rosuvastatin	20mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	5000
62		Rotundin	60mg	Uống	Viên nén	N4	Viên	1000
63		Sắt, Acid folic	50mg + 0,35mg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	1000
64		Vitamin B1 B6 B12	100mg+100mg+150mcg	Uống	Viên nén bao phim	N4	Viên	1000
65		Vitamin B12	1ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	N4	Ống	500
66		Zopiclon	7,5mg	Uống	Viên nén bao phim	N2	Viên	2000
67		Bạch truật; Bạch linh; Hoàng kỳ; Toan táo nhân; Đảng sâm; Mộc hương; Cam thảo; Đương quy; Viễn chí; Long nhãn; Đại táo.	0,34g; 0,34g; 0,34g; 0,34g; 0,17g; 0,17g; 0,09g; 0,04g; 0,04g; 0,34g; 0,09g	Uống	Viên hoàn cứng	N3	Gói	500
68		Đan sâm, Tam thất, Borneol/Băng phiến	2,18mg; 0,95mg; 1mg	Uống	Viên hoàn giọt	N4	Viên	7000
69		Lá khô; Ô tặc cốt; Khô sâm; Dạ cẩm; Cỏ hàn the	160 mg; 120 mg; 0,12 g; 0,12 g; 0,12 g	Uống	Viên nang cứng	N3	Viên	700
70		Sinh địa, Đảng sâm, Đan sâm, Huyền sâm, Bạch linh, Ngũ vị tử, Viễn chí, Cát cánh, Đương quy, Thiên môn, Mạch môn, Toan táo nhân, Bá tử nhân	Gói 5g chứa: 0,96g; 0,12g; 0,12g; 0,12g; 0,12g; 0,12g; 0,12g; 0,48g; 0,48g; 0,48g; 0,48g; 0,48g.	Uống	Hoàn cứng	N3	Gói	2000

71		Thục địa; Hoài sơn; Sơn thù; Mẫu đơn bì; Bạch linh; Trạch tả.	1,344g; 0,672g; 0,672g; 0,504g; 0,504g; 0,504g.	Uống	Viên hoàn mềm	N3	Viên	600
72		Xuyên khung, Tần giao, Bạch chỉ, Đương quy, Mạch môn, Hồng sâm, Ngô thù du, Ngũ vị tử, Băng phiến/Borneol	Cao khô dược liệu (trương đương: Nhân sâm 800mg; Đương quy 800mg; Tần giao 800mg; Mạch môn 533,3mg; Xuyên khung 800mg; Ngũ vị tử 800mg; Bạch chỉ 800mg; Ngô thù du 533,3mg) 500mg; Băng phiến 26,6mg	Uống	viên nén bao phim	N3	Viên	3000

Tổng: 72 khoản

PHỤ LỤC 2: BẢO GIÁ

(Kèm theo Thư mời số /YHCT-KD ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền)

TÊN NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Y học cổ truyền

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Y học cổ truyền, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Danh mục hàng hóa báo giá:

T T	Mã thuốc theo thư mời báo giá	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ/ hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Nhóm TCKT	Hạn dùng (tháng)	GPLH/ GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai	Đơn giá sau VAT (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất (nếu có)				Ghi chú
																		Giá trúng thầu	Quyết định trúng thầu	Ngày quyết định	Đơn vị ra quyết định	
I	Thuốc thuộc Thông tư số 20/TT-BYT																					
1																						
2																						
n																						
II	Thuốc không thuộc Thông tư số 20/TT-BYT																					



1																						
2																						
n																						
III	Sản phẩm không phải là thuốc																					
1																						
2																						
n																						

(Giấy phép đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu của thuốc, giấy chứng nhận GDP của công ty)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 180 ngày (ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày), kể từ ngày công ty báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... thángnăm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC 3

(Kèm theo Thư mời số /YHCT-KD ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền)

Công ty

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Công tytrân trọng gửi bằng chào giá thuốc cho bệnh viện Y học cổ truyền và cam kết các điều kiện sau:

- Cam kết giao hàng trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được đơn đặt hàng của Nhà thuốc (bằng điện thoại, fax, email....).
- Cam kết giá thuốc bán cho Nhà thuốc Bệnh viện là giá trúng thầu thấp nhất còn hiệu lực. Đối với thuốc có trong danh mục đấu thầu của chính Bệnh viện, giá thuốc của Công ty bán cho Bệnh viện không được cao hơn giá thuốc trúng thầu tại cùng thời điểm. Đối với thuốc thuộc danh mục đàm phán giá, giá bán không được cao hơn giá đàm phán kể từ khi kết quả đàm phán giá có hiệu lực.
- Công ty cam kết tuân thủ các quy định kê khai, kê khai lại hoặc công bố, công bố lại giá bán buôn theo quy định của luật hiện hành.
- Cam kết về hạn sử dụng còn lại của thuốc tính từ thời điểm cung ứng cho Nhà thuốc phải đảm bảo tối thiểu còn 12 tháng.
- Cam kết thu hồi thuốc trong trường hợp thuốc đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Nhà thuốc.
- Cam kết thuốc đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký với Cục Quản lý Dược Nhân thuốc theo đúng quy chế nhãn, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.
- Cam kết sau 03 tháng nếu thuốc không bán được thì Công ty phải mua lại toàn bộ số lượng thuốc với giá bán ra của Nhà thuốc.

Trân trọng!

Đại diện hợp pháp của công ty

(Ký tên, ghi rõ họ tên)